

Ngày 31/12/2025	6,270 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.4%	-9.7%	-11.8%

	2025	
ROE	5.4%	+/- YoY ▲ 1.9%

	Q4/25		
DT thuần	708	QoQ ▼ 8.00 ▼ 1.1%	YoY ▼ 275 ▼ 28.0%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	2,942	YoY ▼ 39.0 ▼ 1.3%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	178	QoQ ▲ 27.0 ▲ 17.8%	YoY ▲ 50.0 ▲ 39.0%
	tỷ VNĐ		

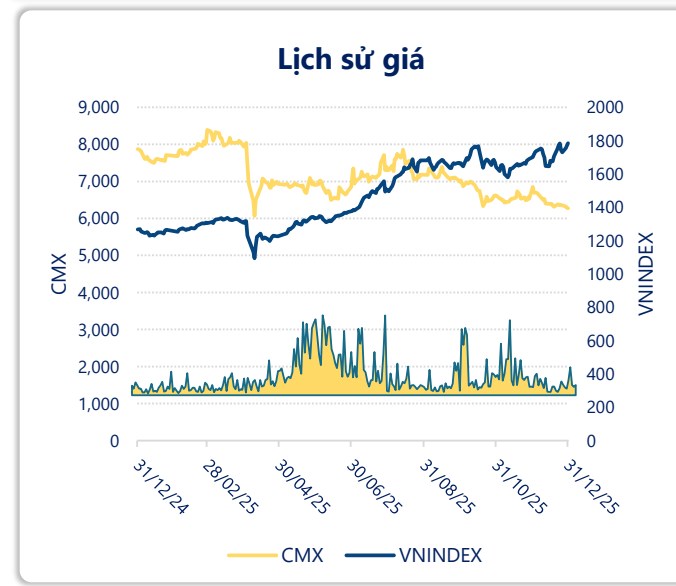
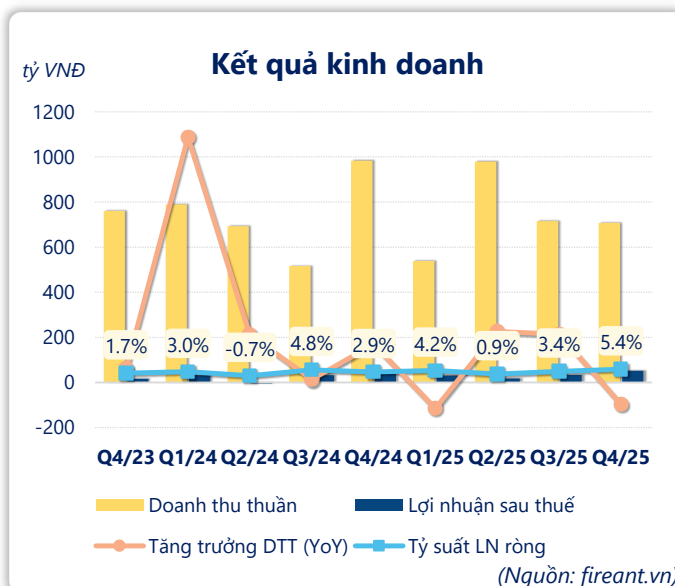
	2025	
LN gộp	603	YoY ▲ 225 ▲ 59.7%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	59.6	QoQ ▲ 20.5 ▲ 52.5%	YoY ▲ 39.1 ▲ 191%
	tỷ VNĐ		

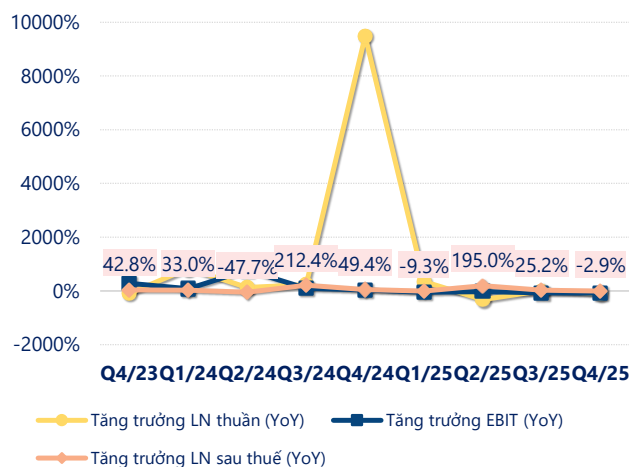
	2025	
LN thuần	159	YoY ▲ 92.9 ▲ 141%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	52.1	QoQ ▲ 19.2 ▲ 58.3%	YoY ▲ 13.9 ▲ 36.3%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	133	YoY ▲ 66.8 ▲ 100%
	tỷ VNĐ	

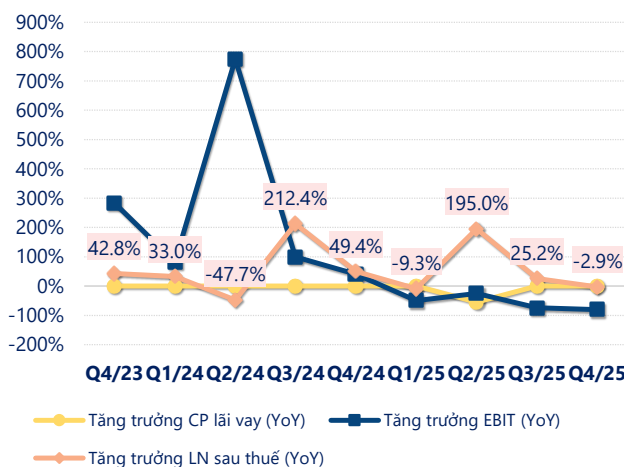


Tăng trưởng lợi nhuận



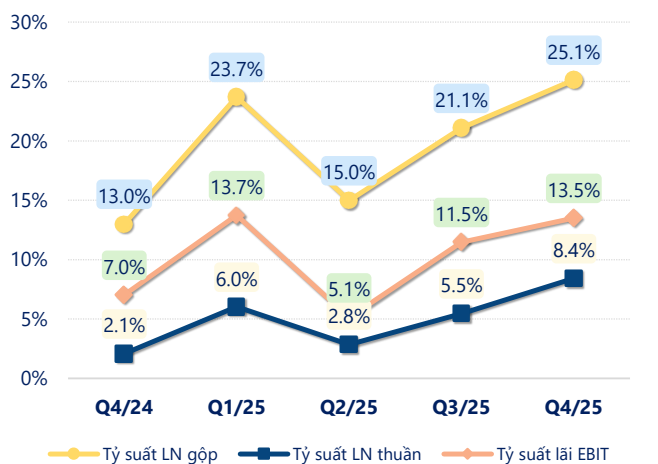
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



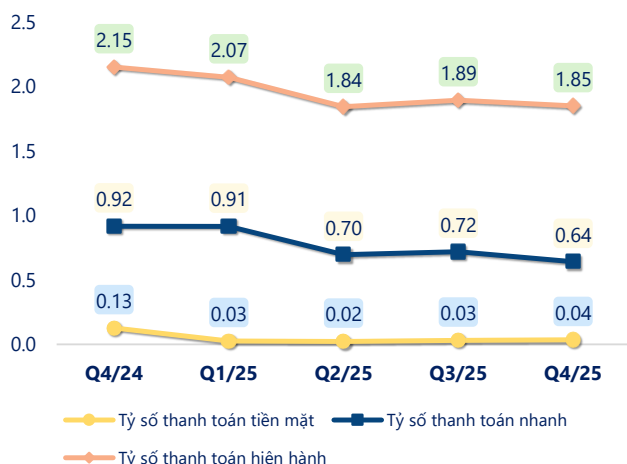
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



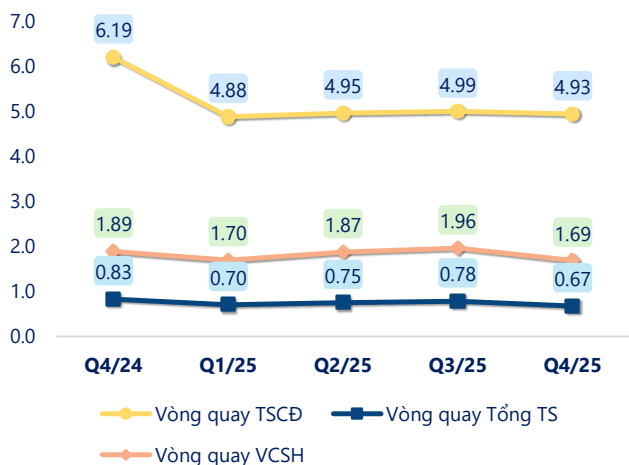
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



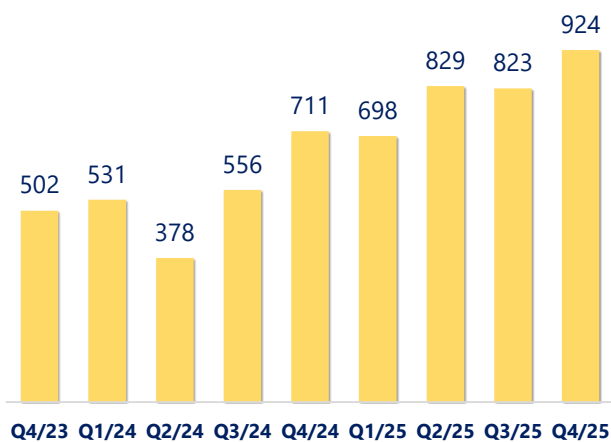
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	708	983	-28.0%	2,942	2,981	-1.3%
Giá vốn hàng bán	530	855	-38.0%	2,338	2,603	-10.2%
Lợi nhuận gộp	178	128	39.0%	603	378	59.7%
Doanh thu HĐTC	10.8	9.67	12.0%	42.0	23.6	77.6%
Chi phí TC	45.8	43.7	4.9%	211	138	52.8%
Chi phí lãi vay	37.2	24.3	52.9%	147	88.4	66.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		1.45	1.23	17.6%
Chi phí bán hàng	49.3	39.4	25.1%	160	103	54.6%
Chi phí QLDN	34.0	34.0	0.1%	117	95.3	22.9%
LN thuần từ HĐKD	59.6	20.5	191%	159	66.1	141%
Lợi nhuận khác	-1.20	24.3	-105%	-4.06	23.3	-117%
LN trước thuế	58.4	44.8	30.4%	155	89.4	73.3%
Lợi nhuận sau thuế	52.1	38.2	36.3%	133	66.2	100%
LNST của CĐ cty mẹ	38.5	28.3	36.2%	94.2	56.0	68.2%

(Nguồn: fireant.vn)

